TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bảnán số: 78/2024/HSST Ngày: 05/6/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Minh Tiếp và bà Nguyễn Thị Điệp.

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Lưu Thị Thủy - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- **Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa**: Ông Lê Công Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 05/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2024/TLST-HS ngày 07/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-HS ngày 23/5/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn D**. Giới tính: Nam. Sinh năm: 1990; Tại: huyện AD, thành phố HP. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. HKTT: thôn HL, xã HP, huyện AD, thành phố HP. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Văn H và bà Hoàng Thị T. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo D bị tạm giữ từ ngày 05/02/2024, đến ngày 08/02/2024 chuyển tạm giam, hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn LC, xã NT, huyện VG, tỉnh HY.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/02/2024 tại phòng trọ thứ 2 (bên phải từ cổng vào) của nhà ông Lê Huy L, sinh năm 1966, ở thôn LC, xã NT, huyện VG, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang phối hợp cùng Công an xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang bắt quả tang Phạm Văn D, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú tại thôn HL, xã HP, huyện AD, thành phố HP, đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý với mục

đích để bán cho người khác. Thu giữ trên tay phải của D đang cầm 03 túi nilon màu xanh đỏ, miệng có khoá bóp, bên ngoài đều có chữ "ĐỆ NHẤT THUỐC LÀO XUÂN HIẾU", bên trong là 49 gói giấy màu trắng, đều chứa chất dạng cục và bột màu trắng được niêm phong ký hiệu M; thu giữ tại túi quần sau bên phải của Duy đang mặc 01 chiếc ví màu đen, bên trong có số tiền 920.000 đồng; thu giữ tại túi quần sau bên trái mà D đang mặc là số tiền 100.000 đồng; thu giữ tại túi quần trước bên phải của D đang mặc 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng; thu giữ tại túi quần trước bên trái mà D đang mặc 01 điện thoại di động kiểu dáng Oppo màu xanh. Phạm Văn D khai nhận, các gói giấy chứa chất dạng cục và bột màu trắng thu giữ nêu trên là heroine, D mua về để bán cho người khác.

Cùng ngày 05/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn D tại phòng trọ thứ 2 bên phải từ cổng vào khu trọ của nhà ông Lê Huy L, nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã kiểm tra điện thoại thu giữ của D, nhưng cũng không phát hiện nội dung gì có liên quan đến hành vi mua bán ma túy. Sau khi kiểm tra điện thoại đã niêm phong ký hiệu M1.

Cơ quan CSĐT Công an huyện đã cho D đi xét nghiệm chất ma túy có trong cơ thể, đồng thời ra Quyết định trưng cầu giám định về ma túy đối với các gói giấy chứa chất màu trắng dạng cục và bột đã thu giữ của D trong niêm phong ký hiệu M. Kết quả xét nghiệm xác định: D âm tính với ma túy. Tại bản kết luận giám định số 231/KL-KTHS(MT) ngày 08/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M là heroine (heroin), có tổng khối lượng là 3,177 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định gồm 3,14 gam heroine, các mảnh giấy gói ma tuý, 03 túi nilon màu xanh đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra, D khai nhận: D đến khu đô thị Dream City thuộc xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên lao động từ tháng 7/2023 và thuê trọ tại nhà ông Lê Huy L. Do không có việc làm ổn định và biết tại khu vực chân cầu vượt Quốc lộ 5A thuộc địa phận xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm có đối tượng bán ma tuý, nên D đã nảy sinh ý định mua ma tuý về để bán lại kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 04/02/2024, D đến khu vực chân cầu vượt Quốc lộ 5A gặp và mua ma túy của 01 người nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiên 4.000.000 đồng, thì được người thanh niên đưa cho D 50 gói ma tuý, loại heroine, đựng trong 03 túi nilon màu xanh đỏ, miệng có khoá bóp, bên ngoài đều có chữ "ĐỆ NHẤT THUỐC LÀO XUÂN HIẾU". Sáng ngày 05/02/2024 D mang số ma tuý mua ngày 04/02/2024 ra khu đô thị Dream City thuộc xã Nghĩa Trụ. D đã bán cho 01 nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch 01 gói ma tuý với giá 100.000 đồng rồi quay lại phòng trọ cất giấu số ma tuý còn lại vào thùng sơn bên cạnh giường ngủ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, D đang lấy số ma tuý trên để mang đi bán thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho D và người nam thanh niên đã mua ma túy của D vào sáng ngày 05/02/2024; do không xác định được đặc điểm, nhân thân, lai lịch cụ thể, nên không có căn cứ để Cơ quan điều tra xác minh xử lý và cũng chưa đủ căn cứ để xác định D đã bán trái phép 01 gói ma tuý vào sáng ngày 05/02/2024.

Quá trình điều tra xác định: ông Lê Huy L là chủ nhà trọ không liên quan đến hành vi phạm tội của D, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang không xem xét xử lý là đúng.

Tại bản Cáo trạng số: 76/CT-VKSVG ngày 10/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản Cáo trạng và bản Luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX: Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".* Xử phạt Phạm Văn Duy từ 04 năm 09 tháng đến 05 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/2/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46, Điểm a, b, c khoản 1 điều 47; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 231 bên trong có 3,14 gam heroine, các mảnh giấy gói ma tuý, 03 túi nilon màu xanh đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; Tịch thu sung nhân sách nhà nước 100.000 đồng; Trả lại bị cáo D 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng và 01 điện thoại di động kiểu dáng Oppo màu xanh được niêm phong ký hiệu M1; 01 ví màu đen; số tiền 920.000. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, phù hợp với số ma túy thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/02/2024 tại phòng trọ thứ 2 bên phải từ cổng vào khu nhà trọ của ông Lê Huy L, sinh năm 1966, ở thôn Lê Cao, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang; Phạm Văn D đã cất giấu 49 gói ma túy có tổng khối lượng 3,177 gam heroine, với mục đích là để bán cho người khác, nhưng chưa kịp bán thì đã bị bắt quả tang.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời nên vẫn cố ý thực hiện. Khối lượng ma túy mà bị cáo mua bán là 3,177 gam loại Heroin. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thấy việc mua bán ma túy đem lại lợi nhuận cao, kiếm lời lớn có thể thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân nên đã liều lĩnh, bất chấp pháp luật, thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm về ma túy.

Đối với các đối tượng mua, bán ma túy với D, Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Giang đã điều tra nhưng không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải nên sẽ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi

xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 231 bên trong có 3,14 gam heroine, các mảnh giấy gói ma tuý, 03 túi nilon màu xanh đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành và đồ vật không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng và 01 điện thoại di động kiểu dáng Oppo màu xanh được niêm phong ký hiệu M1; 01 ví màu đen; thu giữ của bị cáo là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo D.

- Đối với số tiền số tiền 1.020.000 đồng thu giữ của bị cáo trong đó có 100.000 đồng là tiền bị cáo khai bán ma túy có được bị cáo tự nguyện sung vào Ngân sách Nhà nước, 920.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội trả lại cho bị cáo D.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ :

- Khoản 1 điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, khoản 1 điều 46; Điểm a, b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn D 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/02/2024.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 231 bên trong có 3,14 gam heroine, các mảnh giấy gói ma tuý, 03 túi nilon màu xanh đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định

Tịc thu sung vào ngân sách Nhà nước 100.000 đồng.

Trả lại bị cáo Phạm Văn D 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng và 01 điện thoại di động kiểu dáng Oppo màu xanh được niêm phong ký hiệu M1; 01 ví màu đen đã qua sử dụng và số tiền 920.000 đồng.

5. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Vũ Thu Giang